

TIẾT 5:

Khoa học

BÀI 7: VAI TRÒ CỦA NĂNG LƯỢNG

(tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức, kĩ năng:

Trong bài học này, HS sẽ tìm hiểu:

Một số nguồn năng lượng thông dụng và việc sử dụng chúng trong cuộc sống hằng ngày.

2. Năng lực:

Năng lực chung:

- *Năng lực tự chủ, tự học:* Tích cực tìm hiểu việc sử dụng nguồn năng lượng ở gia đình, chủ động hoàn thành các nhiệm vụ được giao.
- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Tham gia nhiệm vụ nhóm, chia sẻ ý kiến, trình bày kết quả nhóm.

Năng lực khoa học tự nhiên:

Trình bày được một số nguồn năng lượng thông dụng và việc sử dụng chúng trong cuộc sống hằng ngày.

3. Phẩm chất:

- *Nhân ái:* Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.
- *Chăm chỉ:* Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập.
- *Trách nhiệm:* Có ý thức hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên:

- Giáo án, máy tính, máy chiếu.
- Hình ảnh liên quan đến bài học.
- Phiếu học tập.

2. Đối với học sinh:

- SHS. Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động (2 - 3’) - GV đặt câu hỏi: + Để tổ chức sinh nhật, các em cần có những hoạt động gì?  + Để thực hiện các hoạt động hát, nhảy, vận động đó, chúng ta lấy năng lượng từ đâu? - GV dẫn dắt vào bài học mới: <i>Năng lượng các em đã kể được lấy từ đâu? Chúng ta sẽ tìm hiểu ở Bài 7 – Vai trò của năng lượng – Tiết 1.</i> 2. Hình thành kiến thức mới : (28-30’) - GV mời 1 HS đọc nội dung khung thông tin SGK trang 27. - GV đặt câu hỏi: + Khi đẩy một chiếc ô tô đồ chơi, em thấy có hiện tượng gì xảy ra? Vật nào đã cung cấp năng lượng cho hoạt động đó? + Khi thắp nến ở bánh ga tô, vì sao ta lại thấy có ánh sáng phát ra và tỏa nhiệt? - GV: <i>Tay ta làm cho xe chạy, ngọn nến cháy tỏa ra ánh sáng,... Tay ta, ngọn nến cháy</i>	- HS suy nghĩ trả lời: + Các em hát, nhảy múa, nói, cười, thổi nến, tặng quà,... + Các hoạt động đó lấy năng lượng từ thức ăn và nước uống. - HS lắng nghe, ghi tên bài mới. - HS đọc thông tin. - HS trả lời: + Khi bị đẩy, chiếc ô tô sẽ chạy về phía trước. Tay ta đã cung cấp năng lượng làm xe chuyển động. + Vì ngọn nến đã cung cấp năng lượng cho việc phát sáng và tỏa nhiệt. - HS lắng nghe.

được gọi là nguồn năng lượng. Trong cuộc sống hằng ngày còn có nhiều nguồn năng lượng khác, chúng ta sẽ tìm hiểu ở hoạt động tiếp theo.



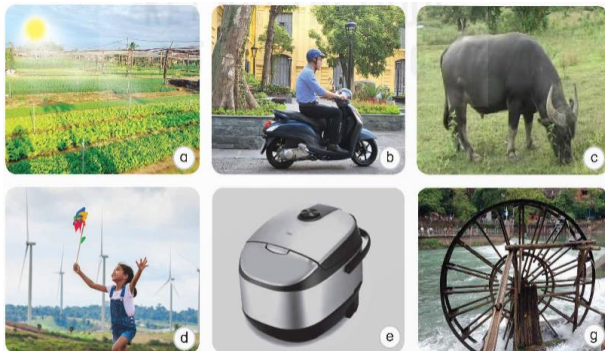
Hoạt động 1: Tìm hiểu một số nguồn năng lượng cung cấp cho hoạt động của con người, động vật, thực vật, máy móc,...

a. Mục tiêu: HS nhận biết được một số nguồn năng lượng cung cấp cho hoạt động của con người, động vật, thực vật, máy móc,...

b. Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi:

Quan sát hình 1, nêu tên nguồn năng lượng cung cấp cho hoạt động của con người, động vật, thực vật, máy móc,... ở mỗi hình.



Hình 1

- GV hỏi gợi mở HS:

- HS quan sát hình, thảo luận nhóm đôi.

Hình 1a: Mặt trời có vai trò như thế nào đối với cây rau? Hình 1b: Xe máy chạy được nhờ có nguồn năng lượng nào? Hình 1c: Trâu lấy nguồn năng lượng từ đâu để sống và phát triển? Hình 1d: Chong chóng quay được là nhờ nguồn năng lượng nào? Hình 1e: Để nấu chín cơm bằng nồi cơm điện, cần lấy năng lượng từ đâu? Hình 1g: Con nước lấy nguồn năng lượng từ đâu để quay? - GV mời 3 nhóm HS, mỗi nhóm trình bày 2 hình. Các nhóm khác nhận xét, lắng nghe.	- HS thảo luận theo câu hỏi gợi mở của GV. - Đại diện nhóm trả lời: Hình 1a: Mặt trời cung cấp năng lượng cho rau trong vườn sống và phát triển. Hình 1b: Xăng cung cấp năng lượng cho xe máy chở người di chuyển. Hình 1c: Mặt trời cung cấp năng lượng cho cỏ sống và phát triển, cỏ cung cấp năng lượng cho trâu. Hình 1d: Gió cung cấp năng lượng cho chong chóng và tua-bin gió hoạt động. Hình 1e: Nguồn điện cung cấp năng lượng cho nồi cơm điện nấu chín cơm, cơm cung cấp năng lượng cho con người. Hình 1g: Nước chảy cung cấp năng lượng làm con nước quay. - HS lắng nghe, ghi nhớ.
--	---

- GV nhận xét, kết luận: <i>Máy móc cần năng lượng để hoạt động. Con người, động vật và thực vật đều cần năng lượng để sống và phát triển.</i> <u>Hoạt động 2:</u> Tìm hiểu một số nguồn năng lượng khác trong thực tế a. Mục tiêu: HS nêu được một số nguồn năng lượng khác trong thực tế. b. Cách tiến hành: - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 6, dựa vào kiến thức đã biết và tìm hiểu thông tin về các nguồn năng lượng, thảo luận nhóm 6 để hoàn thành phiếu học tập. - GV cho các nhóm lên thi kể các nguồn năng lượng đã trao đổi trong nhóm. Dựa vào phiếu học tập đã làm, nhóm nào kể được đúng nhiều hơn sẽ được khen thưởng. - GV nhận xét, chốt đáp án. 3. Vận dụng, trải nghiệm: (3-5') - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học theo nội dung <i>Em đã học</i>. - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát. - Về nhà tìm hiểu trước ở gia đình về nội dung: <i>Gia đình sử dụng các nguồn năng lượng nào? Cho những việc gì?</i> (hoàn thành phiếu giao việc)	- HS thảo luận nhóm 6 để hoàn thành phiếu học tập về các nguồn năng lượng. - Đại diện các nhóm HS thi kể về các nguồn năng lượng. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. - HS lắng nghe và chuẩn bị cho tiết học sau.
---	--